TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/DS-ST
Ngày 28-4-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Huỳnh Việt Hằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Huỳnh Việt Bắc.

Ông Trịnh Hữu Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện U, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện U, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 317/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt N (gọi tắt là Ngân hàng nông nghiệp).

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố H ..

Đại diện theo ủy quyền ông Tạ Quốc L - Phó giám đốc Agribank chi nhánh Huyện U theo giấy ủy quyền số 26/UQTT-NHNoUM, ngày 26 tháng 10 năm 2022 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 3, thị t, huyện U, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* 1. Ông Phạm Thái H1, sinh năm 1973 (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 14, xã N, huyện U, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 26/10/2022 và quá trình tố tụng trình bày: Vào ngày 12 tháng 6 năm 2017 ông Phạm Thái H1 được Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện U Cả Mau, cho vay số tiền gốc 200.000.000 đồng, cụ thể: Ngày 03/12/2018 nhận nợ vốn ngắn hạn: 100.000.000 đồng lãi suất trong hạn 7%/năm, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 03/12/2018 đến

ngày 02/12/2019; ngày 03/12/2018 nhận nợ vốn trung hạn: 100.000.000 đồng lãi suất trong hạn 10%/năm, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 03/12/2018 đến ngày 02/12/2021.

Phân kỳ trả nợ như sau: Kỳ 1: Ngày 02/12/2019 trả 30.000.000 đồng; Kỳ 2: Ngày 02/12/2020 trả 30.000.000 đồng; Kỳ 3: Ngày 02/12/2021 trả 40.000.000 đồng.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 ông Phạm Thái H1 được Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện U cả Mau, cho cơ cấu lại thời hạn trả nợ khoản vay vốn ngắn hạn số tiền gốc 100.000.000 đồng, thời hạn cơ cấu nợ 12 tháng kể từ ngày 02/12 2019 đến ngày 29/11/2020. Cùng ngày 27 tháng 11 năm 2019 ông Phạm Thái H1 được Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện U Cả Mau, cho cơ cấu lại thời hạn trả nợ khoản vay vốn trung hạn số tiền gốc 30.000.000 đồng, thời hạn cơ cấu nợ 12 tháng kể từ ngày 02/12/2019 đến ngày 02/12/2020.

Tất cả hồ sơ vay vốn như đã liệt kê ở phần trên được cam kết thực hiện biện pháp bảo đảm bằng tài sản là đất lâm nghiệp và tài sản gắn liền với đất do ông Phạm Thái H1 đứng tên tổng diện tích thực tế là 69.780 m^2 trên Hợp đồng giao khoản đất lâm nghiệp số 128/HĐ/GKDLN ngày 14/8/2000 là 6,8ha theo bảng Cam kết được kỳ ngày 09/06/2017 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phich.

Tính đến ngày 21 tháng 10 năm 2022 ông Phạm Thái H1 còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện U Cà Mau Tổng số tiền gốc và lãi là: 263 142 466 đồng và đã quá hạn thanh toán nợ gốc là 772 ngày. Trong đó: dư nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 21/10/2022 (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) là 63.142.466 đồng. Agribank - Chi nhánh Huyện U Cà Mau đã nhiều lần làm việc trực tiếp yêu cầu ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên. Tuy nhiên, đến nay ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Agribank - Chi nhảnh Huyện U Cà Mau, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết với Agribank - Chi nhánh Huyện U Cà Mau, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Agribank gây khó khăn lớn trong công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Agribank.

Do đó, Agribank - Chi nhánh Huyện U Cà Mau yêu cầu Tòa án nhân dân Huyện U giải quyết những vấn đề sau:

1. Buộc ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Agribank số tiền tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) đến hết ngày 21/10/2022 là 263.142.466 đồng, dư nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 21/10/2022 là: 63 142.466 đồng và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến ngày trả hết nợ cả gốc và lãi.

2. Buộc ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7503LAV201702111, ngày 12 tháng 06 năm 2017 do Agribank và ông Phạm Thái H1 đã ký kết, kể từ ngày

tiếp theo của ngày Tòa án ra bàn án quyết định cho đến ngày thực tế ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H trả hết nợ gốc cho Agribank – Chi nhánh Huyện U Cà Mau.

3. Trong trường hợp ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H không thực hiện hoặc thực hiện không dùng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm đã nêu trên để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Agribank - Chi nhánh Huyện U Cả Mau thì ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ hoặc bổ sung tài sản để trả nợ cho Agribank. Agribank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài san nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tại Công văn số 30/NHNoUM, ngày 03/02/2023, Ngân hàng nông nghiệp thay đổi yêu cầu khởi kiện về việc rút lại yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với ông H1, bà H2. Tại bảng kê tính gốc lãi ngày 27/4/2023 Ngân hàng nông nghiệp xác định số tiền gốc còn nợ là 200.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 28/4/2023 tổng cộng là 70.251.233 đồng, tổng số tiền còn nợ là 270.251.233 đồng.

- Các bị đơn không có văn bản có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng, quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Huyện U theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp có yêu cầu xét xử mặt, căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt ông H1, bà H2 và đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp.

[2] Về nội dung: Xét thấy, việc Ngân hàng nông nghiệp với ông H1 có ký kết hợp đồng vay với nhau là có thật, thể hiện tại hợp đồng hạn mức tín dụng số 7503LAV201702111 ngày 12/6/2017, mục đích vay là sản xuất kinh doanh hộ gia đình. Quá trình vay ông H1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp nên Ngân hàng nông nghiệp khởi kiện.

Đối với yêu cầu trả nợ của Ngân hàng nông nghiệp, ông H1 và bà H2 không có ý kiến phản đối. Xét thấy hợp đồng vay mục đích sản xuất kinh doanh hộ gia đình, vợ chồng ông H1, bà H2 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán còn nợ tiền gốc và lãi, vì vậy, Ngân hàng nông nghiệp yêu cầu ông H1, bà H2 phải trả thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp là có cơ sở.

Do đó, buộc ông Phạm Thái H1, bà Nguyễn Kim H có trách nhiệm liên đới

thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt N chi nhánh Huyện U tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 28/4/2023 là 270.251.233 đồng (trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng, tiền lãi 70.251.233 đồng) và còn phải tiếp tục chịu tiền lãi đối với số nợ còn thiếu với mức lãi suất theo hợp đồng vay tài sản đã ký kết với Ngân hàng nông nghiệp kể từ ngày 29/4/2023 cho đến khi thanh toán xong.

[3] Về xử lý tài sản bảo đảm: Ngân hàng nông nghiệp rút lại yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đối với ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu xử lý tài sản của Ngân hàng nông nghiệp đối với ông H1, bà H2.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H1, bà H2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 270.251.233 x 5% = 13.512.561 đồng. Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147, Điều 217, Điều 227, Điều 228, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt N về việc yêu cầu ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H thanh toán tiền vay và tiền lãi.

Buộc ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt N – chi nhánh Huyện U tổng số tiền 270.251.233 (Hai trăm bảy mươi triệu, hai trăm năm mươi mốt ngàn, hai trăm ba mươi ba) đồng (trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng, lãi đến ngày 28/4/2023 là 70.251.233 đồng).

Ông H1 và bà H2 còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi tương ứng với số tiền chưa thanh toán từ ngày 29/4/2023 mức lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 7503LAV201702111 ngày 12/6/2017 cho đến khi thanh toán nợ xong.

- Đình chỉ xét xử yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt N về việc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đối với ông Phạm Thái H1, bà Nguyễn Kim H.

- Về án phí: Buộc ông Phạm Thái H1 và bà Nguyễn Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 13.512.561 (Mười ba triệu, năm trăm mười hai ngàn, năm trăm sáu mươi mốt) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt N – Chi nhánh Huyện U tạm ứng án phí đã nộp số tiền 6.579.000 (Sáu triệu, năm trăm bảy mươi chín ngàn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010885 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện U, tỉnh Cà Mau.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Huyện U;
- Chi cục THADS Huyện U;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Việt Hằng